

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN GIANG  
TỈNH HUNG YÊN**

Bản án số: 67/2022/HS -ST  
Ngày 24/11/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG – TỈNH HUNG YÊN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Điệp

+ Ông Nguyễn Văn Tiễn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/11/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/HS-ST ngày 07/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS ngày 10/11/2022 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Cà Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 2003; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; HKTT: Bản Lào, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Cà Văn T, sinh năm 1984, nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên mẹ: Lò Thị T1, sinh năm 1986, nghề nghiệp: Làm ruộng; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/6/2022, đến ngày 29/6/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lò Thái Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 2003; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; HKTT: Bản Lào, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Lò Văn P, sinh năm 1984, nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên mẹ: Lò Thị T2, sinh năm 1984,

nghề nghiệp: Làm ruộng; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/6/2022, đến ngày 29/6/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho các bị cáo:** Bà Đỗ Thị H1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H.

**Người làm chứng:** Anh Trịnh Văn H2, sinh năm: 1983

Trú tại: Thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

*\* Tại phiên tòa, có mặt: bà H1; vắng mặt: anh H2.*

### **NHẬN THẤY**

Các bị cáo Cà Văn H và Lò Thái Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2022, Công an xã C, huyện V phối hợp với Công an xã N kiểm tra tại phòng số 1, tầng 2 nhà trọ của gia đình anh Trịnh Văn T3, đã phát hiện, bắt quả tang Cà Văn H, sinh năm 2003 và Lò Thái Đ, sinh năm 2003, đều có HKTT tại bản Lào, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại sân phòng trọ số 1 (nơi H và Đ thuê trọ) 02 túi nilon: 01 túi màu xanh, kích thước (11,5 x 7,5) cm, bên ngoài mặt túi in chữ “Đệ nhất thuốc Lào X”, bên trong đựng 16 ống nhựa màu xanh có cùng kích thước (2x1) cm, đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong ký hiệu M1; 01 túi màu trắng, kích thước (8,5 x 5) cm, đựng 2 ống nhựa màu xanh cùng kích thước (2x1) cm, đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong ký hiệu M2. Tất cả 2 túi nilon đựng các ống nhựa nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu M. H và Đ đều khai nhận 2 túi nilon đựng các ống nhựa là của H và Đ, chất màu trắng dạng cục và bột trong các ống nhựa là ma túy loại Heroine do H và Đ góp tiền mua để sử dụng. Công an xã C đã bàn giao Cà Văn H, Lò Thái Đ và vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 293/KL-KTHS(MT) ngày 29/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M có tổng khối lượng là 0,548g, là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra vụ án, các bị can đều khai nhận: Do cả hai đều sử dụng chất ma túy nên khoảng 8 giờ ngày 26/6/2022, tại phòng trọ của mình, H và Đ mỗi người góp 1.000.000đ để mua ma túy sử dụng dần; số tiền góp do H cầm. Sau khi góp tiền, H và Đ đi bộ từ phòng trọ dọc đường thôn A, xã N tìm người bán ma túy. Đi đến khu vực nghĩa trang T4, xã N, cả 2 gặp 1 người nam giới khoảng 40 tuổi, đi xe máy đến đỗ xe ở gần vị trí của H và Đ. H đi đến gần người này hỏi “có không chú” (tức là hỏi có ma túy bán không), người này gật đầu. H đưa cho người đàn ông này

2.000.000 đồng, người này cầm tiền rồi điều khiển xe máy đi đâu đó khoảng 15 phút sau quay lại, đưa cho H 1 túi nilon màu xanh (loại túi đựng thuốc lã) đựng 20 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (gọi là tép), bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất ma túy, loại heroine. H cất túi ma túy vào túi quần phía trước bên phải, rồi cùng Đ đi về phòng trọ. Tại phòng trọ, H và Đ mỗi người sử dụng 1 tép ma túy; số còn lại, H lấy ra 2 tép cho vào 01 túi nilon màu trắng có khóa dán mép để sử dụng cho ngày hôm sau, còn lại 16 tép vẫn để ở túi nilon ban đầu để cất đi sử dụng dần nhưng chưa kịp cất giấu thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 22/9/2022, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cà Văn H và Lò Thái Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng bán trái phép chất ma túy cho H và Đ, do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

Quá trình điều tra xác định anh Trịnh Văn T3 (chủ nhà trọ) không biết các bị can sử dụng ma túy tại phòng nên không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSVG ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện V truy tố các bị cáo Cà Văn H và Lò Thái Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng và bản Luận tội của VKSND huyện Văn Giang, xin miễn nộp án phí, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bố các bị cáo Cà Văn H và Lò Thái Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo H từ 01 năm 07 tháng đến 01 năm 10 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 26/6/2022.

Xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 26/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 1 phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong chứa 0,518g ma túy loại Heroine, 01 túi nilon màu xanh (loại túi đựng thuốc lã), 01 túi nilon màu trắng miệng có khóa dán ép, 18 đoạn ống nhựa và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12; Điều 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn H và Lò Thái Đ theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo trình bày: VKSND huyện Văn Giang truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các tình tiết giảm nhẹ và về án phí VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo đã đầy đủ, đề nghị HĐXX xem xét tình tiết gia đình các bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất theo đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, VKSND huyện Văn Giang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người làm chứng đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo và quyền lợi của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của các bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của

người làm chứng phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật và vật chứng được thu giữ; Kết luận giám định. Như vậy, HĐXX đã đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ 35 phút ngày 26/6/2022, tại phòng số 1, tầng 2 nhà trọ của gia đình anh Trịnh Văn T3, sinh năm 1971 ở thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Công an xã C phối hợp với Công an xã N phát hiện, bắt quả tang Cà Văn H và Lò Thái Đ đang có hành vi cất giữ trái phép 0,548g ma túy loại Heroine. Mục đích H và Đ cất giấu số ma túy trên để sử dụng chung.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,548g ma túy loại Heroine để sử dụng của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, vì vậy bản Cáo trạng truy tố của VKSND huyện Văn Giang là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nhà nước. Hành vi của các bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của chính các bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xét xử thật nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo đã đồng phạm thực hiện tội phạm, tuy nhiên mang tính chất giản đơn, bột phát. Cà Văn H giữ vai trò thực hành tích cực hơn bị cáo Lò Thái Đ.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Các bị cáo là người biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không nghiêm khắc với bản thân, vẫn sử dụng ma túy và tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bản thân các bị cáo không có ý thức tự cải tạo, giáo dục để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật cố ý phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là

phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với các bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo trước khi bị bắt không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản tích lũy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

0,518g ma túy loại Heroine, 01 túi nilon màu xanh (loại túi đựng thuốc lã), 01 túi nilon màu trắng miệng có khóa dán ép, 18 đoạn ống nhựa và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Gia đình các bị cáo là hộ nghèo, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo xin miễn nộp án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại điều 12; điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]. Tuyên bố:** Các bị cáo Cà Văn H và Lò Thái Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**[2]. Căn cứ:**

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 12; Điều 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**[3]. Xử phạt:**

Bị cáo Cà Văn H 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 26/6/2022.

Bị cáo Lò Thái Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 26/6/2022.

**[4]. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**[5]. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 0,518g ma túy loại Heroine, 01 túi nilon màu xanh (loại túi đựng thuốc Lào), 01 túi nilon màu trắng miệng có khóa dán ép, 18 đoạn ống nhựa và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định số 293/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên

*(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022 giữa Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).*

**[6]. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn H và bị cáo Lò Thái Đ.

**[7]. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Giang;
- Công an huyện Văn Giang;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Văn Giang;
- UBND xã Mùòng Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**Bùi Vũ Thu Giang**